

Số: 1432/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1258/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Bà Phan Thị Kim L, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: ấp 7, xã LMX, huyện BC, Thành phố H.

Người yêu cầu: Ông Trương Văn Ngh, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: ấp 7, xã LMX, huyện BC, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 12 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim L và ông Trương Văn Ngh thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 204, quyển số 01/2008 do UBND xã X, huyện Y, Tp. H cấp ngày 23/12/2008 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Bà Phan Thị Kim L và ông Trương Văn Ngh thỏa thuận giao hai con chung tên Trương Thị Trúc V, sinh ngày 20/02/2006 và trẻ Trương Thị Như Y, sinh ngày 12/9/2006, cho ông Ngh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà L có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 (hai triệu) đồng/trẻ vào ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 15/01/2020. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi ông Ngh có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L chậm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con thì bà L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim L và ông Trương Văn Ngh thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 204, quyền số 01/2008 do UBND xã X, huyện Y, Tp. H cấp ngày 23/12/2008 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Phan Thị Kim L và ông Trương Văn Ngh thỏa thuận giao hai con chung tên Trương Thị Trúc V, sinh ngày 20/02/2006 và trẻ Trương Thị Như Y, sinh ngày 12/9/2006, cho ông Ngh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà L có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 (hai triệu) đồng/trẻ vào ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 15/01/2020. Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi ông Ngh có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L chậm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con thì bà L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phan Thị Kim L và ông Trương Văn Ngh chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà L và ông Ngh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0079032 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà L và ông Ngh đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt